TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số 16/2022/QĐST-DS

Nha Trang, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN S THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG S

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân S;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 về việc các đương S thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân S sơ thẩm "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" thụ lý số 196/2022/TLST-DS ngày 02/6/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương S được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương S không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương S nào thay đổi ý kiến về S thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận S thỏa thuận của các đương S:

- Nguyên đơn: Bà **Trịnh Thị Kim T**

Địa chỉ thường trú: 410 P, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện nay: Thôn Phước Điền, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Phụng S**

Địa chỉ: 30 Nguyễn Văn Thành, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

2. Sự Ť thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Phụng S xác nhận còn nợ bà Trịnh Thị Kim T số tiền nợ gốc 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*);

Ông Nguyễn Phụng S phải trả đủ cho bà Trịnh Thị Kim T số tiền nợ gốc 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*);

Phương thức trả cụ thể như sau:

Trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*); kể từ tháng 8/2022 cho đến khi trả hết số nợ 28.000.000 đồng

2.2. Trong trường hợp ông Nguyễn Phụng S vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào trong các nghĩa vụ đã thỏa thuận nêu trên (chậm trả hoặc trả không đầy đủ theo thỏa thuận), thì bà Trịnh Thị Kim T có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản nợ còn lại mà ông Nguyễn Phụng S chưa trả cho bà Trịnh Thị Kim T

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Phụng S phải chịu án phí dân S sơ thẩm là 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng)*

Hoàn lại cho bà Trịnh Thị Kim T 800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001857 ngày 25/5/2022 của Chi cục thi hành án dân S thành phố Nha Trang

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân S năm 2015. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân S; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân S.*

Nơi nhận:
- Đương S
- *TAND tỉnh khánh hòa*
- *VKSND TP.Nha Trang*
- *Chi cục THADS Tp. Nha Trang*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Lê Thị Liên